

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 03-02 -2023
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH TRÀ VINH

-Với Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Diệp Hồng Tân

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Thi Thị Thanh Trúc

Bà Trần Thị Sang

-Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huê, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Văn Thanh, Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 117/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2022, về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 16 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Ông Thạch T, sinh năm 1996

-Bị đơn: Bà Thạch Thị P, sinh năm 1996

Cùng địa chỉ: ấp N, xã Song Lộc, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện ngày 18/10/2022 ông Thạch T là nguyên đơn trình bày: Ông với bà Thạch Thị P kết hôn vào năm 2016, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Song Lộc, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Quá trình chung sống đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn gia đình không hàn gắn được, bà P bỏ nhà đi sống ly thân với ông đến nay.

Về con chung: Có 02 người con chung tên Thạch Thị Thảo Q, sinh ngày 12/5/2013 và Thạch Khánh L, sinh ngày 23/10/2015.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông Thạch T không có yêu cầu tranh chấp.

Nay ông Thạch T yêu cầu xin ly hôn với bà Thạch Thị P, yêu cầu được tiếp tục nuôi người con chung tên Thạch Khánh L, ông thống nhất giao con chung tên Thạch Thị Thảo Q cho bà Thạch Thị P nuôi dưỡng, ông không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Quan điểm của Kiểm sát viên về tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa: Từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử, Tòa án thụ lý đúng thẩm Qền, xác định đúng tư cách pháp lý người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, hòa giải, cấp tổng đạt Văn bản tố tụng và thời hạn chuẩn bị xét xử đúng Q định. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đúng Q định pháp luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

Đối với các đương sự; nguyên đơn, thực hiện Qền và nghĩa vụ đúng Q định pháp luật. Còn bị đơn không chấp hành theo Q định pháp luật.

Về nội dung vụ án: Nhận thấy, nguyên nhân mâu thuẫn gia đình do bà Thạch Thị P có mối quan hệ bất chính với người đàn ông khác, hiện bà P bỏ nhà đi sống ly thân với ông hơn 01 năm, từ đó mâu thuẫn gia đình ngày càng trầm trọng không hàn gắn được.

Xét đơn khởi kiện yêu cầu xin ly hôn của ông Thạch T là có căn cứ chấp nhận.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 28, Điều 147, Điều 227, Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình và Nghị Quyết số: 326/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện của ông Thạch T.

Cho ông Thạch T ly hôn với bà Thạch Thị P.

Về con chung: Giao em Thạch Khánh L cho ông Thạch T tiếp tục nuôi dưỡng. Giao em Thạch Thị Thảo Q cho bà Thạch Thị P nuôi dưỡng. Ông Thạch T và bà Thạch Thị P không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo Q định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] *Về tố tụng*: Nguyên đơn có đơn đề nghị giải Quyết vắng mặt, còn bị đơn vắng mặt không rõ lý do. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 2 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[2] *Về quan hệ tranh chấp*: Vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con; căn cứ khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm Qền giải Quyết của Tòa án.

[3] Nhận thấy, do có tìm hiểu quen biết trước và được sự chấp thuận của cha mẹ hai bên, ông Thạch T với bà Thạch Thị P Quyết định xác lập quan hệ hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo Q định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình là hôn nhân hợp pháp.

Theo nội dung đơn khởi kiện và lời khai tại tòa ông Thạch T khai sau khi kết hôn về chung sống đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn gia đình, nguyên nhân do bà Thạch hị P quan hệ bất chính với người đàn ông khác, mặc dù ông có khuyên ngăn tạo cơ hội cho bà P nhưng bà không có thay đổi, hiện bà đã bỏ nhà đi sống ly thân với ông hơn 01 năm dẫn đến mâu thuẫn gia đình ngày càng trầm trọng không hàn gắn được.

Đối với bà Thạch Thị P là bị đơn trong vụ án mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bà P cố tình vắng mặt không rõ lý do.

Xét thấy trong quá trình chung sống mâu thuẫn gia đình giữa ông Thạch T với bà Thạch Thị P ngày càng trầm trọng, không hàn gắn được, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với nội dung vụ án, phù hợp với Q định của pháp luật, có cơ sở chấp nhận.

Căn cứ các Điều 51, 54, 56, 58 Luật hôn nhân và gia đình.

Xét đơn khởi kiện yêu cầu xin ly hôn của ông Thạch T là có cơ sở chấp nhận.

[4] *Về con chung*: Ghi nhận sự tự nguyện của em Thạch Thị Thảo Q tự nguyện sống chung với mẹ bà Thạch Thị P, còn đối với em Thạch Khánh L tự nguyện sống chung với cha ông Thạch T.

Ông Thạch T và bà Thạch Thị P không phải chấp dưỡng nuôi con nhưng ông, bà được Qền tới thăm chăm sóc giáo dục con chung không ai có Qền ngăn cản.

[5] *Về tài sản chung, nợ chung*: Ông Thạch T không có yêu cầu tranh chấp nên không xem xét giải Quyết.

[6] *Về án phí*: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị Quyết số: 326/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Ông Thạch T phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Bởi các lẽ trên:

QUẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 227, khoản 2, Điều 228, Điều 35 Điều 39, Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng các Điều 51, 54, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Chấp nhận đơn khởi kiện yêu cầu xin ly hôn của ông Thạch T.

Tuyên xử: Cho ông Thạch T ly hôn với bà Thạch Thị P.

Về con chung: Ghi nhận sự tự nguyện của em Thạch Thị Thảo Q, sinh ngày 12/5/2013 tự nguyện sống chung với mẹ, còn em Thạch Khánh L, sinh ngày 23/10/2015 thì tự nguyện sống chung với cha. Ông Thạch T và Thạch Thị P không phải chấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có Quyền thăm chăm sóc giáo dục con chung, không ai có Quyền ngăn cản.

Về tài sản chung: nợ chung: Ông Thạch T không có yêu cầu tranh chấp nên không xem xét giải Quyết.

Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị Quyết số: 326/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Ông Thạch T phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số: 0014031 ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

Án sơ thẩm xét xử công khai báo cho các đương sự biết, có Quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại trụ sở Ủy ban nhân dân nơi cư trú để xin Tòa án cấp trên xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo Q định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có Quyền thỏa thuận thi hành án, Quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo Q định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Q định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- THADS huyện Châu Thành;
- Ủy ban nhân dân xã nơi ĐKKH;
- Các đương sự.
- Lưu.

Diệp Hồng Tân

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Sang

Thi Thị Thanh Trúc

Diệp Hồng Tân

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- THADS huyện Châu Thành;
- Ủy ban nhân dân xã nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu.

Diệp Hồng Tân

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Ngọc Song

Trần Thị Sang

Diệp Hồng Tân

